

Số: 1720/QĐ-QLĐT

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU

Căn cứ Thông tư số 04/2019/TT-BKHĐT ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 826/QĐ-BKHĐT ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 1464/QĐ-BKHĐT ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành Quy chế thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Thông báo số 45/TB-BKHĐT ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Tờ trình số 56/TTr-TTHT ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm Hỗ trợ đấu thầu về việc phê duyệt danh sách cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu kỳ số 13; Tờ trình số 58/TTr-TTHT ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm Hỗ trợ đấu thầu về việc phê duyệt danh sách cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu kỳ số 14;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chính sách đấu thầu và Giám đốc Trung tâm hỗ trợ đấu thầu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu xây lắp, mua sắm hàng hóa, phi tư vấn, tư vấn cho các Ông/Bà có tên nêu tại Phụ lục I và II Quyết định này.

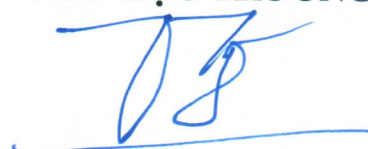
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông/Bà có tên tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này, Trưởng Phòng Chính sách đấu thầu, Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm hỗ trợ đấu thầu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Các Ông/Bà có tên trong Phụ lục I và II (nhận chứng chỉ hành nghề);
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các đơn vị: Chính sách đấu thầu, Văn phòng Cục;
- Trung tâm HTĐT (để đăng tải);
- Lưu: VT, P.CS ()

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Dương Huy Hoàng

PHỤ LỤC I

DANH SÁCH CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG ĐẦU THẦU KỶ SỐ 13

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1720~~¹⁷²⁰./QĐ-QLĐT ngày ~~25~~²⁵.tháng ~~11~~¹¹.năm 2023 của Cục trưởng Cục Quản lý đầu thầu)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Quốc quán	Số CMND/TCC/HC	Số CCHN cấp lại
1	Nguyễn Hoàng An	31/03/1988	Nam Định	010088008169	C02.13.5384
2	Nguyễn Thị Hồng Anh	07/10/1990	Thái Bình	010190000089	C02.13.5388
3	Nguyễn Trung Chính	13/01/1988	Hà Nội	010088004464	C02.13.5415
4	Lê Thị Chung	29/11/1986	Thanh Hoá	038186022482	C02.13.5417
5	Nguyễn Sĩ Đạt	15/08/1993	Hà Nội	001093004772	C02.13.5450
6	Bùi Văn Đức	12/05/1984	Nam Định	162649372	C02.13.5459
7	Lê Trần Giáp	17/01/1985	Hà Tĩnh	186127290	C02.13.5464
8	Nguyễn Hoàng Hải	06/01/1974	Nghệ An	040074013559	C02.13.5476
9	Đỗ Thanh Hải	28/11/1983	Hà Nội	001183051274	C02.13.5477
10	Hoàng Trường Hải	02/06/1991	Thái Bình	001091017332	C02.13.5480
11	Nguyễn Đức Hiệp	12/07/1980	Bắc Ninh	001080039488	C02.13.5492
12	Phan Nguyễn Hòa	21/12/1964	Nam Định	001064036161	C02.13.5505
13	Nguyễn Văn Hoàn	20/07/1992	Nghệ An	040092004540	C02.13.5513
14	Nguyễn Trí Học	10/03/1979	Nam Định	036079001368	C02.13.5518
15	Đỗ Thị Huân	10/11/1984	Hà Nam	035184005196	C02.13.5523

16	Đỗ Mạnh Hùng	10/07/1976	Hà Nội	001076069469	C02.13.5525
17	Nguyễn Mạnh Hùng	25/10/1985	Ninh Bình	017085000190	C02.13.5526
18	Nguyễn Thị Hương	16/01/1979	Bắc Ninh	027179002201	C02.13.5534
19	Cao Tiến Hữu	13/06/1977	Nghệ An	182180213	C02.13.5537
20	Nguyễn Thị Lành	20/06/1987	Nam Định	113292746	C02.13.5551
21	Đoàn Minh Mão	14/06/1971	Nam Định	036071008335	C02.13.5570
22	Trương Xuân Mão	21/07/1976	Hà Nam	035076000630	C02.13.5571
23	Phạm Hồng Ngọc	20/01/1984	Nam Định	036184003167	C02.13.5593
24	Hoàng Đình Phương	08/11/1988	Nam Định	036088004236	C02.13.5610
25	Trần Thị Thu Phương	04/12/1981	Nam Định	162254851	C02.13.5615
26	Phạm Minh Sơn	11/07/1974	Nam Định	036074009643	C02.13.5645
27	Phạm Thanh Sơn	14/11/1981	Ninh Bình	164099845	C02.13.5647
28	Lê Văn Sơn	17/05/1967	Nghệ An	181408822	C02.13.5651
29	Đinh Chí Thắng	16/08/1987	Ninh Bình	056087000030	C02.13.5657
30	Trần Ngọc Thắng	22/10/1976	Nghệ An	001076026441	C02.13.5662
31	Trần Xuân Thắng	27/05/1978	Nam Định	036078009744	C02.13.5665
32	Hoàng Xuân Thịnh	15/09/1971	Nghệ An	040071003563	C02.13.5682
33	Bùi Thị Thủy	22/11/1984	Hải Dương	030184000468	C02.13.5694

34	Nguyễn Đình Trọng	16/09/1980	Nghệ An	182359568	C02.13.5712
35	Đỗ Văn Tự	27/08/1965	Thanh Hoá	038065002545	C02.13.5727
36	Nguyễn Anh Tuấn	25/10/1971	Quảng Trị	183320947	C02.13.5731
37	Cao Đăng Tuấn	10/08/1979	Nghệ An	040079000149	C02.13.5732
38	Trần Công Tuyên	04/07/1982	Hà Nội	001082016752	C02.13.5739
39	Đặng Trần Phương Anh	10/03/1990	Quảng Ngãi	212560948	C02.13.5752
40	Lê Lương Việt Đức	31/10/1984	Quảng Bình	044084008172	C02.13.5770
41	Phạm Thu Hà	12/10/1987	Thái Bình	034187022192	C02.13.5773
42	Trần Nguyễn Mạnh Hào	23/10/1985	Quảng Bình	194226230	C02.13.5778
43	Lâm Quang Hoàng	10/08/1974	Đà Nẵng	048074005292	C02.13.5784
44	Phan Sĩ Huy	15/07/1988	Bình Định	052088001978	C02.13.5788
45	Nguyễn Công Khanh	10/10/1985	Quảng Nam	049085001182	C02.13.5790
46	Nguyễn Thị Linh	16/04/1986	Quảng Nam	049186004724	C02.13.5791
47	Đinh Thị Thảo Ly	10/10/1988	Hưng Yên	044188004914	C02.13.5797
48	Nguyễn Xuân Hoa Nam	07/03/1975	Quảng Ngãi	051175014526	C02.13.5800
49	Phạm Hồng Nhật	18/05/1987	Ninh Bình	051087006966	C02.13.5806
50	Nguyễn Thanh Sang	04/09/1975	Thừa Thiên Huế	048075001126	C02.13.5812
51	Nguyễn Tiến Sơn	24/07/1981	Bắc Ninh	045081000907	C02.13.5813

52	Phan Văn Sự	10/09/1980	Quảng Ngãi	212286832	C02.13.5814
53	Võ Xuân Thế	08/10/1988	Quảng Ngãi	212633657	C02.13.5820
54	Phạm Thị Quỳnh Trang	29/10/1981	Quảng Bình	044181009818	C02.13.5833
55	Nguyễn Anh Việt	12/10/1982	Đà Nẵng	048082005325	C02.13.5844
56	Tạ Thị Ngọc Ánh	02/02/1979	Quảng Ngãi	051179002108	C02.13.5859
57	Uông Thị Ngọc Cẩm	19/01/1991	Tiền Giang	08219101867	C02.13.5871
58	Nguyễn Văn Công	01/07/1982	Tiền Giang	0820820218001	C02.13.5885
59	Nguyễn Hoàng Da	01/01/1987	Quảng Bình	045087010010	C02.13.5893
60	Trần Ngọc Đại Dương	18/06/1982	Thừa Thiên Huế	046082000011	C02.13.5901
61	Trần Mạnh Đức	02/09/1980	Quảng Bình	044080009208	C02.13.5914
62	Lê Quang Đức	25/09/1965	Vĩnh Phúc	026065002909	C02.13.5915
63	Trần Thị Nam Hải	08/02/1975	Hà Nam	017175000913	C02.13.5925
64	Nguyễn Vũ Hải	25/09/1983	Hà Nội	001083048647	C02.13.5928
65	Bùi Huy Hoàng	02/08/1984	Nam Định	036084018110	C02.13.5942
66	Lê Văn Hưng	20/08/1981	Thanh Hoá	038081005450	C02.13.5949
67	Hồ Hoàng Khải	20/08/1985	Vĩnh Long	331437455	C02.13.5961
68	Huỳnh Nhựt Khánh	17/08/1986	Kiên Giang	371069378	C02.13.5967
69	Trần Văn Khánh	16/06/1976	Thanh Hoá	025352626	C02.13.5968

70	Dương Quốc Khiêm	02/01/1983	Sóc Trăng	072083013071	C02.13.5970
71	Phạm Minh Kiệt	10/10/1977	Cà Mau	380878902	C02.13.5976
72	Nguyễn Văn Lai	31/05/1978	Bắc Ninh	027078009807	C02.13.5979
73	Nguyễn Văn Lâm	20/10/1981	Tiền Giang	082081004117	C02.13.5983
74	Trần Tố Lan	30/01/1981	Trung Quốc	079181020262	C02.13.5984
75	Phan Thị Duyệt Lini	01/04/1986	Long An	080186001208	C02.13.5995
76	Phan Văn Minh	20/08/1980	Hà Nội	001080003899	C02.13.6008
77	Đặng Quỳnh Như	24/06/1982	Lâm Đồng	068182000898	C02.13.6030
78	Nguyễn Thành Như	09/10/1992	Bến Tre	083092004918	C02.13.6031
79	Nguyễn Anh Phước	12/07/1985	Bình Định	064085003025	C02.13.6039
80	Liêu Thị Phương	20/12/1986	Bến Tre	083186002334	C02.13.6041
81	Trương Anh Quốc	23/10/1980	Nam Định	092080003422	C02.13.6051
82	Nguyễn Hải Quốc	02/05/1981	Quảng Bình	044081001649	C02.13.6052
83	Trần Minh Sang	01/02/1983	Quảng Trị	271531914	C02.13.6054
84	Lê Thanh Sơn	30/10/1975	Kiên Giang	091075009588	C02.13.6060
85	Nguyễn Trường Sơn	04/01/1979	Thừa Thiên Huế	250454573	C02.13.6063
86	Phạm Tuấn Sơn	20/06/1964	Quảng Ngãi	051064002462	C02.13.6064
87	Đỗ Thái Tâm	17/01/1975	Hoà Bình	017075010937	C02.13.6070

88	Nguyễn Minh Tân	23/01/1989	Long An	080089000753	C02.13.6071
89	Đặng Phương Thảo	26/06/1983	Bến Tre	083083013751	C02.13.6083
90	Huỳnh Thị Phương Thảo	27/05/1986	Đồng Tháp	087186000091	C02.13.6084
91	Bùi Đức Thiêm	30/07/1981	Thái Bình	034081019715	C02.13.6086
92	Phan Thị Thơ	12/07/1980	Nghệ An	040180014313	C02.13.6090
93	Từ Công Thường	15/05/1974	Hà Tĩnh	042074000499	C02.13.6091
94	Phan Thành Tiến	19/08/1976	Quảng Nam	048076002326	C02.13.6100
95	Phan Huy Toàn	01/10/1982	Nghệ An	064082008398	C02.13.6104
96	Nguyễn Thắng Toàn	02/09/1979	Bến Tre	083079012394	C02.13.6105
97	Lê Anh Minh Trang	29/07/1985	Vĩnh Long	092185002665	C02.13.6106
98	Võ Như Trí	15/10/1976	Bình Định	225035493	C02.13.6109
99	Trần Minh Trịnh	13/02/1985	Hà Tĩnh	068085009022	C02.13.6111
100	Trần Thiện Trúc	02/11/1981	Long An	080081011652	C02.13.6113
101	Nguyễn Quang Tú	06/08/1981	Hà Nội	250458520	C02.13.6125
102	Trần Quốc Tuấn	23/11/1965	Bình Định	068065004296	C02.13.6137
103	Lê Thanh Tùng	02/02/1983	Quảng Ngãi	051083015790	C02.13.6141
104	Nguyễn Thanh Tùng	12/11/1963	Đồng Nai	075063007542	C02.13.6142
105	Lương Văn Tùng	12/06/1969	Quảng Bình	044069010805	C02.13.6144

106	Võ Duy Tường	18/02/1988	Quảng Ngãi	051088009739	C02.13.6147
107	Phạm Văn Tuyên	20/08/1968	Quảng Nam	049068001778	C02.13.6148
108	Nguyễn Thành Viên	07/10/1988	Nam Định	036088015802	C02.13.6156
109	Du Quang Vinh	05/01/1981	Tiền Giang	079081015529	C02.13.6164
110	Nguyễn Văn Vương	16/09/1988	Ninh Bình	037088004968	C02.13.6170

PHỤ LỤC II

DANH SÁCH CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG ĐẦU THẦU KỲ SỐ 14

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1.720/QĐ-QLEDT ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Cục trưởng Cục Quản lý đấu thầu)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Quê quán	Số CMND/TCC/HC	Số CCHN cấp lại
1	Khuất Thuận Ánh	14/05/1987	Hà Nội	001187016577	C02.14.6181
2	Đặng Xuân Bách	02/03/1984	Hà Nội	034084006075	C02.14.6182
3	Ngô Quang Bình	06/09/1987	Lạng Sơn	020087001128	C02.14.6187
4	Sầm Đức Chính	30/04/1989	Cao Bằng	080431277	C02.14.6193
5	Bùi Văn Chính	01/01/1983	Hà Nội	001083043082	C02.14.6195
6	Nguyễn Đăng Cường	11/12/1982	Hưng Yên	033082001366	C02.14.6202
7	Tạ Tuấn Dũng	05/04/1983	Bắc Giang	019083001320	C02.14.6224
8	Đào Văn Dũng	27/08/1979	Hải Phòng	100621903	C02.14.6225
9	Lê Xuân Dũng	28/03/1977	Thanh Hoá	171638465	C02.14.6228
10	Hoàng Đình Dương	18/07/1967	Bắc Ninh	027067000388	C02.14.6230
11	Nguyễn Minh Duy	30/01/1985	Vĩnh Phúc	026085013826	C02.14.6232
12	Nguyễn Hữu Đan	02/11/1990	Bắc Ninh	027090000546	C02.14.6235
13	Trần Phương Đông	14/12/1986	Vĩnh Phúc	026086011426	C02.14.6243
14	Lưu Trường Giang	21/07/1975	Phú Thọ	025075004211	C02.14.6249
15	Võ Thanh Hà	01/06/1974	Hà Tĩnh	001174023325	C02.14.6259
16	Nhâm Thế Hải	30/07/1986	Thái Bình	034086011598	C02.14.6265
17	Đỗ Văn Hanh	14/04/1981	Thái Bình	034081003414	C02.14.6272
18	Dương Văn Hào	24/06/1979	Hải Dương	030079011498	C02.14.6277
19	Bùi Thị Hiền	12/07/1987	Thái Bình	034187001175	C02.14.6281
20	Đặng Trung Hiếu	28/12/1985	Hà Nội	001085025531	C02.14.6293
21	Nguyễn Thế Hiếu	14/12/1986	Hưng Yên	033086001334	C02.14.6297
22	Phạm Ngọc Quỳnh Hoa	02/02/1974	Hải Phòng	001174013547	C02.14.6299

23	Vũ Trọng Hòa	01/03/1985	Thanh Hoá	038085017688	C02.14.6304
24	Vũ Xuân Hoàng	16/09/1981	Bắc Ninh	027081001011	C02.14.6320
25	Đặng Đình Hùng	01/01/1982	Bắc Giang	024082000964	C02.14.6326
26	Vũ Trọng Hưng	09/11/1987	Bắc Giang	024087000726	C02.14.6337
27	Bùi Đức Huy	30/12/1987	Hà Nội	017087004797	C02.14.6346
28	Trịnh Lê Huy	14/11/1980	Hà Nội	001080043677	C02.14.6347
29	Phạm Huy Khải	04/03/1982	Bắc Ninh	027082009020	C02.14.6357
30	Nguyễn Thanh Khiết	29/07/1974	Quảng Bình	044074001503	C02.14.6361
31	Hứa Thành Khôi	20/08/1980	Lạng Sơn	020080004653	C02.14.6363
32	Đỗ Đình Kiên	09/08/1980	Quảng Ninh	022080003419	C02.14.6366
33	Nguyễn Doãn Kiên	24/07/1988	Bắc Ninh	027088011362	C02.14.6368
34	Nguyễn Minh Lân	29/10/1983	Hà Nội	015083005327	C02.14.6380
35	Hoàng Ngọc Lân	02/04/1982	Ninh Bình	001082005224	C02.14.6381
36	Nguyễn Xuân Lộc	02/05/1986	Phú Thọ	131387678	C02.14.6397
37	Đặng Hiền Lương	20/06/1983	Nghệ An	040083002910	C02.14.6411
38	Nguyễn Thị Tuệ Minh	02/07/1992	Hải Dương	001192001328	C02.14.6425
39	Trần Văn Minh	02/11/1990	Hà Nam	035090006304	C02.14.6427
40	Nguyễn Thị Nguyễn	24/06/1991	Hà Nội	001191010413	C02.14.6443
41	Vũ Đại Phong	11/02/1979	Hưng Yên	033079000623	C02.14.6452
42	Nguyễn Ngọc Phương	09/03/1980	Hải Dương	030080012679	C02.14.6460
43	Nguyễn Duy Quang	13/07/1991	Phú Thọ	025091006699	C02.14.6467
44	Thịnh Văn Tâm	22/12/1983	Thanh Hoá	038083005358	C02.14.6500
45	Trương Đăng Tân	02/04/1971	Thái Bình	090564103	C02.14.6501
46	Thiều Mạnh Thắng	19/07/1966	Phú Thọ	014066000216	C02.14.6512
47	Lưu Việt Thắng	11/08/1990	Bắc Giang	024090006876	C02.14.6515
48	Hoàng Trung Thành	22/10/1974	Hải Dương	030074019685	C02.14.6525
49	Nguyễn Phương Thảo	13/11/1986	Phú Thọ	025186018343	C02.14.6530

50	Trương Thị Minh Thu	24/06/1977	Thừa Thiên Huế	048177007451	C02.14.6541
51	Đàm Thị Thu	24/06/1990	Cao Bằng	080553347	C02.14.6544
52	Đàm Đức Thuận	06/10/1981	Lạng Sơn	020081006677	C02.14.6550
53	Bùi Thị Thu Thương	19/02/1980	Hà Nội	001180037820	C02.14.6553
54	Lê Anh Tiến	03/02/1991	Thanh Hoá	038091052215	C02.14.6561
55	Nguyễn Huy Tiến	27/09/1974	Quảng Ninh	022074002268	C02.14.6562
56	Vũ Xuân Tiến	17/01/1977	Thái Bình	151228636	C02.14.6564
57	Hoàng Thị Huyền Trang	25/12/1984	Hà Nội	019184003344	C02.14.6572
58	Nguyễn Thái Thu Trang	21/01/1981	Ninh Bình	019181001723	C02.14.6576
59	Nguyễn Chí Trung	09/01/1976	Nam Định	036076007472	C02.14.6588
60	Nguyễn Quốc Trung	29/05/1981	Hà Nội	001081020980	C02.14.6591
61	Bùi Anh Tú	10/12/1979	Hà Nội	011079005290	C02.14.6600
62	Đào Thanh Tú	15/11/1981	Hà Nam	017081010178	C02.14.6606
63	Nguyễn Anh Tuấn	11/09/1983	Hưng Yên	033083005854	C02.14.6617
64	Lưu Đức Tùng	08/04/1989	Bắc Giang	024089022290	C02.14.6627
65	Nguyễn Văn Tường	26/05/1979	Bắc Ninh	027079000738	C02.14.6634
66	Đỗ Hoàng Việt	03/11/1985	Hưng Yên	001085025382	C02.14.6645
67	Phạm Khắc Việt	24/09/1979	Hải Phòng	031079012423	C02.14.6647
68	Bùi Quốc Việt	30/10/1988	Vĩnh Phúc	026088006486	C02.14.6649
69	Chu Thanh Việt	16/11/1979	Vĩnh Phúc	026079000686	C02.14.6650
70	Lê Nguyễn Kiên Cường	22/01/1979	Hà Tĩnh	042079000639	C02.14.6672
71	Nguyễn Văn Giáp	08/09/1984	Nghệ An	186110916	C02.14.6689
72	Nguyễn Quốc Hân	02/08/1978	Nghệ An	182506967	C02.14.6697
73	Nguyễn Văn Hoàn	19/06/1981	Nghệ An	182306493	C02.14.6706
74	Nguyễn Văn Hoàng	20/01/1990	Hà Tĩnh	183642613	C02.14.6710
75	Nguyễn Mạnh Hùng	08/08/1976	Nghệ An	182133709	C02.14.6715
76	Nguyễn Trọng Lĩnh	03/05/1986	Nghệ An	040086005880	C02.14.6734

77	Trà Quang Lộc	22/02/1991	Quảng Nam	049091014835	C02.14.6735
78	Nguyễn Tất Lộc	15/01/1982	Nghệ An	040082022582	C02.14.6736
79	Trần Xuân Long	22/02/1984	Quảng Bình	044084012597	C02.14.6740
80	Nguyễn Văn Hiền Lương	10/10/1986	Nghệ An	062086000229	C02.14.6742
81	Nguyễn Gia Nam	30/12/1977	Nghệ An	182027337	C02.14.6747
82	Trần Lĩnh Nam	12/01/1975	Nghệ An	040075026442	C02.14.6749
83	Lê Tuấn Nghĩa	10/11/1984	Hà Tĩnh	186162061	C02.14.6756
84	Nguyễn Quốc Nguyên	04/06/1980	Nghệ An	040080031975	C02.14.6761
85	Nguyễn Văn Nguyên	10/09/1985	Nghệ An	040085035772	C02.14.6764
86	Hồ Xuân Nhật	01/11/1986	Hà Tĩnh	042086000911	C02.14.6766
87	Bùi Khắc Phong	06/12/1984	Nghệ An	186164880	C02.14.6769
88	Nguyễn Văn Quân	26/10/1990	Nghệ An	040090040102	C02.14.6776
89	Trần Nguyễn Quang	24/09/1987	Quảng Bình	044087000684	C02.14.6777
90	Trần Công Quỳnh	28/07/1985	Quảng Bình	046085000896	C02.14.6779
91	Dương Chí Thành	11/04/1981	Nghệ An	182521443	C02.14.6795
92	Trần Quốc Thuận	10/10/1977	Hà Tĩnh	182155738	C02.14.6803
93	Nguyễn Anh Tuấn	12/02/1987	Hà Tĩnh	042087001548	C02.14.6820
94	Lê Tuấn Anh	01/12/1975	Thanh Hoá	038075000231	C02.14.6831
95	Nguyễn Quốc Bảo	26/06/1991	Phú Thọ	025091009095	C02.14.6833
96	Lê Thị Hiền	16/02/1983	Thanh Hoá	038183024928	C02.14.6858
97	Hoàng Văn Hưng	08/09/1984	Hưng Yên	271752529	C02.14.6873
98	Nguyễn Thành Lâm	27/03/1979	Quảng Ngãi	079079014590	C02.14.6880
99	Nguyễn Quang Minh	10/02/1973	Đồng Nai	075073005780	C02.14.6884
100	Trương Đức Thuật	05/09/1988	Ninh Bình	062088006873	C02.14.6919
101	Nguyễn Hữu Trung	03/06/1977	Hồ Chí Minh	079077020587	C02.14.6926
102	Trần Hồng Vũ	15/05/1969	Bến Tre	083069000243	C02.14.6933
103	Lê Khắc Huy Vũ	17/11/1972	Thừa Thiên Huế	058072000119	C02.14.6934

104	Lê Trường An	18/02/1986	Cà Mau	096186009631	C02.14.6935
105	Nguyễn Văn Chắc	24/11/1979	Bạc Liêu	095079000245	C02.14.6944
106	Phạm Hoàng Chương	12/01/1974	Kiên Giang	371124395	C02.14.6949
107	Phạm Văn Cò	01/01/1975	Kiên Giang	371155857	C02.14.6950
108	Trương Thái Đăng	17/03/1983	Cà Mau	381188546	C02.14.6954
109	Dương Thị Ngọc Diệu	15/01/1982	Kiên Giang	091182020992	C02.14.6958
110	Lê Ngọc Đoàn	24/04/1989	Kiên Giang	091089017029	C02.14.6960
111	Đào Minh Thùy Dương	24/03/1986	Bạc Liêu	095086000250	C02.14.6967
112	Đặng Hoàng Huy	01/10/1980	Bạc Liêu	095080002751	C02.14.6991
113	Lữ Thị Lel	30/04/1985	Cà Mau	096185019145	C02.14.7004
114	Trần Hưng Liệt	31/01/1976	Kiên Giang	091076018803	C02.14.7005
115	Trần Hoàng Nghiệp	29/04/1982	Cà Mau	096082012825	C02.14.7018
116	Trần Trọng Nguyễn	01/01/1988	Cà Mau	096088007994	C02.14.7019
117	Lê Minh Quang	18/11/1980	Cà Mau	096080000649	C02.14.7034
118	Nguyễn Hải Thanh	07/04/1991	Bạc Liêu	095091005135	C02.14.7046
119	Trần Quốc Trung	28/09/1980	Bạc Liêu	095080005517	C02.14.7065
120	Dương Minh Tùng	16/07/1987	Kiên Giang	091087022193	C02.14.7069
121	Nguyễn Thanh Xuân	01/01/1974	Trà Vinh	096074002451	C02.14.7082